

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH PHÚ  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/DS-ST

Ngày: 12-4-2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay  
tài sản”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tơ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Văn Khoa
- Ông Trần Thanh Hùng

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Văn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Phú Quý - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm C khai vụ án thụ lý số: 284/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-DS ngày 21/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/QĐST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Phan Thị Loan E, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp Thanh Lộc, xã Thanh Phong, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: chị Phan Thị L, sinh năm 1987, anh Võ Chí C, sinh năm 1986; cùng địa chỉ: 411/1 ấp Thanh Lộc, xã Thanh Phong, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Chị L có mặt và anh C vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện, đơn xin vắng mặt ngày 01/4/2022 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn Phan Thị Loan E trình bày:***

Vào ngày 04/4/2021 anh Võ Chí C và chị Phan Thị L có vay của chị Loan E số tiền 160.000.000 đồng; mục đích để sử dụng chung trong gia đình, mua tôm giống và thức ăn nuôi tôm; hai bên thỏa thuận lãi suất theo quy định của nhà nước; thời hạn trả

là 05 tháng. Khi vay tiền thì chị Loan E có viết giấy cam kết ngày 04/4/2021 và chị L có ký tên họ tên thừa nhận có nợ của chị Loan E số tiền 160.000.000 đồng. Sau khi vay thì chị L và anh C không đóng lãi cho chị như thỏa thuận.

Do đó chị Loan E yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Phan Thị L và anh Võ Chí C có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Loan E số tiền 160.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi giải quyết xong vụ án với mức lãi suất 0,83%/tháng.

***Theo nội dung bản tự khai và trong quá trình tố tụng tại Tòa án chị Phan Thị L trình bày:***

Chị thừa nhận trước đây chị có vay và còn nợ lại chị Phan Thị Loan E số tiền vốn gốc là 160.000.000 đồng; khi vay tiền thì chị Loan E có viết giấy cam kết ngày 04/4/2021 và chị có ký tên họ tên dưới mục người viết đơn; chị đồng ý với giấy cam kết do chị Loan E cung cấp để làm tài liệu, chứng cứ giải quyết vụ án. Sau khi vay tiền chị có đóng lãi đầy đủ cho chị Loan E nhưng không nhớ rõ số tiền lãi là bao nhiêu do mỗi lần đóng lãi hai bên không lập biên nhận hay giấy tờ gì. Mục đích chị vay tiền là để xoay sở chung trong gia đình, lo cho con ăn học nhưng khi chị vay tiền thì anh C không biết. Đến khi chị Loan E khởi kiện thì anh C mới biết và anh C cũng đồng ý liên đới với chị để trả cho chị Loan E số tiền vốn vay là 160.000.000 đồng nhưng có yêu cầu trả dần mỗi năm từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Đối với số tiền lãi chị Loan E yêu cầu thì chị xin không trả do hiện giờ gia đình chị đông con và kinh tế quá khó khăn. Đối với số tiền lãi đã đóng thì chị tự nguyện thực hiện xong và không yêu cầu giải quyết lại.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về trình tự, thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm. Trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định hiện nay chị Phan Thị L và anh Võ Chí C còn nợ chị Phan Thị Loan E số tiền vốn vay là 160.000.000 đồng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Loan E: buộc chị Phan Thị L và anh Võ Chí C có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Phan Thị Loan E số tiền vốn vay là 160.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định từ ngày Tòa án thụ lý vụ án cho đến ngày 12/4/2022 với mức lãi suất 0,83%/tháng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn Phan Thị L và Võ Chí C hiện đang sinh sống và đăng ký hộ khẩu tại 411/1 ấp Thạnh Lộc, xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 33, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: chị Phan Thị Loan E yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Phan Thị L và anh Võ Chí C có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Loan E số tiền 160.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi giải quyết xong vụ án với mức lãi suất 0,83%/tháng. Chị L đồng ý liên đới với anh C để trả cho chị Loan E số tiền 160.000.000 đồng nhưng có yêu cầu trả dần mỗi năm 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng cho đến khi hết nợ; đối với số tiền lãi chị L xin không trả do gia đình chị đông con và kinh tế quá khó khăn.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Loan E. Xét thấy: hợp đồng vay tài sản giữa chị Loan E và chị L được xác lập trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng không bên nào bị lừa dối hoặc bị ép buộc và không vi phạm quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được xem là hợp đồng hợp pháp. Chứng cứ là sự thừa nhận của chị L về việc hiện nay chị và anh C còn nợ chị Loan E số tiền 160.000.000 đồng. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do vậy làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết. Quá trình thực hiện hợp đồng chị L đã vi phạm hợp đồng mà hai bên đã thỏa thuận làm phát sinh tranh chấp. Lẽ đó việc chị Loan E yêu cầu chị L và anh C có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Loan E số tiền nợ 160.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 24/12/2021 đến ngày 12/4/2022, với số tiền:  $160.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\% \times 3 \text{ tháng} 18 \text{ ngày} = 4.780.800 \text{ đồng}$  là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tổng số tiền chị Phan Thị L và anh Võ Chí C có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Phan Thị Loan E là 164.780.800 đồng.

[5] Chị Phan Thị L và anh Võ Chí C có nghĩa vụ liên đới chịu án phí theo quy định của pháp luật được tính như sau:  $5\% \times 164.780.800 \text{ đồng} = 8.239.040 \text{ đồng}$ .

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, 39, 147, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Loan E. Buộc chị Phan Thị L và anh Võ Chí C có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Phan Thị Loan E số tiền 164.780.800 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Phan Thị L và anh Võ Chí C có nghĩa vụ liên đới chịu án phí là 8.239.040 đồng.

Chị Phan Thị Loan E được Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.231.000 đồng theo biên lai thu số 0003050 ngày 24 tháng 12 năm 2021.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- THADS huyện Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Tơ**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Nguyễn Thị Mơ-Nguyễn Văn Chót**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Nguyễn Thị Vân**







